

## GIẤY PHÉP SÁT HẠCH

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;  
Căn cứ Nghị định số 160/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe;

Căn cứ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trung tâm sát hạch lái xe cơ giới đường bộ (QCVN 40:2024/BGTVT) ban hành kèm theo Thông tư số 49/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ đề nghị của Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe thuộc Công ty cổ phần xây dựng và Vận tải Gia lai tại văn bản số 896/BC-TTĐT&SHLX ngày 17/10/2025 về việc đề nghị kiểm tra, cấp lại giấy phép sát hạch;

Căn cứ biên bản kiểm tra Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe thuộc Công ty cổ phần xây dựng và Vận tải Gia lai ngày 02/11/2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Hướng dẫn, đào tạo, sát hạch, quản lý giấy phép của người điều khiển phương tiện giao thông.

### CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT GIAO THÔNG

1. Cấp giấy phép sát hạch cho: TRUNG TÂM ĐÀO TẠO VÀ SÁT HẠCH LÁI XE THUỘC CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ VẬN TẢI GIA LAI

Địa chỉ: Đường Lý Thường Kiệt, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai

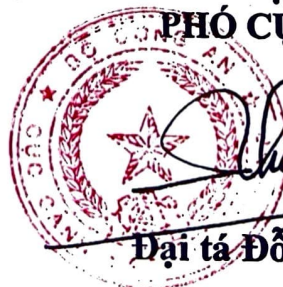
Điện thoại: 02693.826.819

2. Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe thuộc Công ty cổ phần xây dựng và Vận tải Gia lai là Trung tâm sát hạch loại 1 đủ điều kiện sát hạch lái xe các hạng A1, A, B số tự động, B số cơ khí, C1, C, D2, D, CE (có danh sách xe sát hạch kèm theo).

3. Thiết bị sát hạch: Sử dụng thiết bị sát hạch lái xe của Công ty cổ phần phần mềm - tự động hóa - điều khiển (Cadpro) và Công ty cổ phần điện tử tin học EMC.

Trung tâm sát hạch lái xe phải xuất trình Giấy phép sát hạch này với cơ quan quản lý sát hạch cấp giấy phép lái xe đến tổ chức sát hạch và chịu sự kiểm tra của các cơ quan có thẩm quyền. Giấy phép sát hạch này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy phép sát hạch số 4090/CSGT ngày 03 tháng 7 năm 2025 của Cục Cảnh sát Giao thông./

KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Đại tá Đỗ Thị Thu Hiền

**DANH SÁCH XE SÁT HẠCH ĐƯỢC PHÉP SỬ DỤNG**

(Kèm theo Giấy phép sát hạch số: 7155 /CSGT-P5 ngày 10 tháng 11 năm 2025)

STT	Nhãn hiệu	Ký hiệu	Biển số	Hạng xe SH	Nội dung sát hạch
1	Yamaha Sirius	1	81B1-901.62	A1	Trong hình
2	Yamaha Sirius	2	81B1-900.11	A1	Trong hình
3	Yamaha Sirius	3	81AA-637.70	A1	Trong hình
4	Honda CB350	1	81A1-010.80	A	Trong hình
5	Honda CB350	2	81AA-927.09	A	Trong hình
6	Toyota Vios	01	81A-430.94	B số tự động	Trong hình và trên đường
7	Toyota Vios	02	81A-381.33	B số tự động	Trong hình và trên đường
8	Toyota Vios	03	81A-211.59	B số tự động	Trong hình và trên đường
9	Toyota Vios	04	81A-721.04	B số tự động	Trong hình và trên đường
10	Toyota Vios	05	81A-225.53	B Số cơ khí	Trong hình
11	Toyota Vios	06	81A-227.33	B Số cơ khí	Trong hình
12	Toyota Vios	07	81A-226.35	B Số cơ khí	Trong hình
13	Toyota Vios	08	81A-229.67	B Số cơ khí	Trong hình và trên đường
14	Toyota Vios	09	81A-211.22	B Số cơ khí	Trong hình
15	Toyota Vios	10	81A-211.58	B Số cơ khí	Trong hình
16	Toyota Vios	11	81A-229.43	B Số cơ khí	Trong hình và trên đường
17	Chevrolet Aveo	23	81A-097.29	B Số cơ khí	Trên đường
18	Chevrolet Aveo	24	81A-097.57	B Số cơ khí	Trên đường
19	Chevrolet Aveo	25	81A-097.69	B Số cơ khí	Trên đường
20	JAC	12	81A-720.76	C1	Trong hình
21	JAC	13	81A-721.13	C1	Trong hình
22	JAC	14	81A-572.46	C1	Trong hình
23	JAC	15	81A-388.55	C1	Trong hình
24	JAC	16	81A-556.25	C1	Trong hình và trên đường
25	JAC	17	81A-420.68	C1	Trong hình và trên đường
26	JAC	18	81A-429.88	C1	Trong hình và trên đường
27	JAC	19	81A-367.39	C1	Trong hình và trên đường
28	Mitsubishi Fuso	20	81A-434.79	C	Trong hình và trên đường
29	JAC	26	81A-581.59	C	Trên đường
30	Haeco	21	81A-271.15	D2	Trong hình
31	Haeco	27	81B-020.38	D2	Trên đường

32	Dewoo	22	81A-582.17	D	Trong hình
33	Deawoo	28	81B-020.79	D	Trên đường
34	FAW	29	81C-201.52	CE	Trong hình và trên đường
	KRNG		81R-000.64		
35	FAW	30	81A-721.07	CE	Trong hình và trên đường
	CIMC		81RM-010.41		